

Số: 1217/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành
Luật Phòng thủ dân sự

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Cục, Vụ, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b). 108

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Trần Lưu Quang



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự

(Kèm theo Quyết định số 1417/QĐ-TTg

ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5 ngày 20 tháng 6 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024. Để triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự kịp thời, thống nhất, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

b) Xác định trách nhiệm phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự trên phạm vi cả nước.

c) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, Nhân dân và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc thi hành Luật Phòng thủ dân sự.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự.

b) Gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự.

c) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

d) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật dưới luật liên quan đến phòng thủ dân sự để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới văn bản phù hợp với Luật Phòng thủ dân sự.

a) Ở trung ương

- Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành, liên tịch ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, gửi kết quả rà soát về Bộ Quốc phòng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 01 năm 2024.

b) Ở địa phương

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt rà soát, hệ thống văn bản do mình ban hành, liên tịch ban hành; ban hành các văn bản theo thẩm quyền hoặc đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, gửi Bộ Quốc phòng tổng hợp.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 01 năm 2024.

2. Xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Tháng 4 năm 2024.

3. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tập huấn nội dung Luật Phòng thủ dân sự.

a) Biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Quốc phòng.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật đối với các cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Hình thức: Trực tiếp và trực tuyến.
- Thời gian thực hiện: Quý II và quý III năm 2024.

c) Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự tại các địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, chính quyền địa phương, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Hình thức: Trực tiếp và trực tuyến.
- Thời gian thực hiện: Quý II và quý III năm 2024.

d) Tổ chức tuyên truyền Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các phương tiện thông tin đại chúng khác ở trung ương và địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Quốc phòng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch để triển khai thi hành Luật Phòng thủ dân sự bảo đảm hiệu quả, thiết thực.

4. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí đẩy mạnh tuyên truyền Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và Nhân dân trong thi hành Luật Phòng thủ dân sự.

5. Các bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách được giao hằng năm theo phân cấp ngân sách và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định của pháp luật để thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

6. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, ban, ngành, đoàn thể và địa phương kịp thời phản ánh về Bộ Quốc phòng để tổng hợp, hướng dẫn hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.